TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 15/2021/HS-PT Ngày 29 – 01 - 2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thi

Ông Vi Văn Chắt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo TĐặng Đức Tdo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Đặng Đức T ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 23/10/1982, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm c, xã v, huyện v, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đặng Đức C và bà Cao Thị L ; vợ Hoàng Thị Ng , có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01 tháng 7 năm 2004 bị công an c, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30 tháng 10 năm 2012 bị Tòa án nhân dân c, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 18 ngày về tội "Cướp giật tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 4 năm 2020 đến ngày 01 tháng 6 năm 2020 được tại ngoại. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đức T : Ông Nguyễn Cao Tr – Luật sư thuộc văn phòng luật sư c; Đoàn luật sư Nghệ An. Vắng mặt.

- Bị hại không kháng cáo: Cháu Đặng Thị Kim L , sinh năm 2003

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đặng Khắc L , sinh năm 1975 và bà Đinh Thị M , sinh năm 1971 (Bố, mẹ của cháu L).

Đều trú tại: Xóm v, xã v, huyện v, Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Thái Bình D – Luật sư thuộc văn phòng luật sư c; Đoàn luật sư Nghệ An. Đề nghị vắng mặt.

Đại diện Trường PTTH Nghi Lộc 4: Tòa án không triệu tập theo yêu cầu của đại diện của bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 11 tháng 4 năm 2020, TĐặng Đức Tđến nhà anh Đặng Khắc L để mua trấu. Khi đến nhà anh L , T gặp cháu Đặng Thị Kim L (sinh ngày 22 tháng 10 năm 2003, là con gái của anh L) đang ngồi học bài trong nhà. T hỏi cháu L "Nhà có trấu không bán cho chú?", cháu L nghe vậy đi ra sân thấy cửa nhà kho đóng nên nói với T "bố mẹ cháu đi khỏi nên không có chìa khóa mở kho" và tiếp tục vào nhà ngồi học. Lúc này, T nảy sinh ý định xâm hại tình dục cháu L nên đi đến đứng cạnh vị trí cháu L đang ngồi học, T cầm tay cháu L và nói "Tay ni thì đánh bóng hay", cháu L trả lời "Cháu cũng đang học đánh bóng chuyền". T đi ra đứng sau lưng cháu L và nói "cháu đứng dậy chú so chiều cao" đồng thời T bỏ hai tay vào hai nách của cháu L kéo cháu L đứng dậy. Khi cháu L đứng dậy, T nói "cũng cao đại rồi hè". Nghe xong, cháu L ngồi xuống bàn học tiếp thì T đi lại gần chiếc gương và nói với cháu L "cháu đi ra đây cho chú đo lại chiều cao". Cháu L đi lại đứng trước gương, T nói tiếp "cháu giơ hai tay lên cao". Cháu L vừa giơ hai tay lên thì T đứng phía sau, dùng hai tay ôm chặt qua bụng cháu L, T đưa tay trái của mình sờ vào bên ngoài áo vú của cháu L, Sau đó, T lại đưa tay trái của mình luồn vào bên trong quần lót và sờ vào bộ phận sinh dục của cháu L. Sờ được một lúc, T rút tay ra thì cháu L đi lại ngồi vào bàn học. T tiếp tục đi lại đứng phía sau cháu L và dùng hai tay ôm qua bụng nhấc cháu L lên và nói "chú xem cháu nặng không". Khi cháu L đứng dậy, T dùng tay phải ôm ghì chặt bụng cháu L, rồi dùng tay trái luồn vào trong quần lót và cho ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay trái đút vào bên trong âm hộ của cháu L, sâu khoảng 02 cm đến 03 cm để thỏa mãn nhu cầu tình dục. Cháu L không đồng ý, giật mạnh tay của T ra và nói "Răng chú làm rứa" rồi ngồi vào bàn học, T hôn một cái vào má của cháu L và đi về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cháu L kể lại sự việc trên cho gia đình biết. Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện v đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục 19/TTPY ngày 11 tháng 4 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

- Trên có thể cháu Đặng Thị Kim L không có dấu vết tổn thương.

- Màng trinh hình viền, lỗ màng trinh vừa không phát hiện thấy dấu vết tổn thương ở màng trinh và bộ phận sinh dục.

- Không phát hiện thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Với nội dung trên, tại Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân c, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo TĐặng Đức Tphạm tội "Hiếp dâm".

Căn cứ vào khoản 4 Điều 141; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo TĐặng Đức T02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 4 năm 2020 đến ngày 01 tháng 6 năm 2020.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, bị cáo TĐặng Đức Tlàm đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân c, tỉnh Nghệ An xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo TĐặng Đức Tvắng mặt, nhưng trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình được thêm tài liệu hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, con gái mới chết do bị bệnh hiểm nghèo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Đức T; sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt, không cho bị cáo được hưởng án treo. Áp dụng khoản 4 Điều 141; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo TĐặng Đức T02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Hiếp dâm". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung đơn kháng cáo đúng quy định của pháp luật nên kháng

cáo hợp lệ. Tuy nhiên bị cáo TĐặng Đức Tvà người bào chữa cho bị cáo T đã được Toà án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị cáo, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vụ án vắng mặt bị cáo.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo TĐặng Đức Tthấy rằng: Tại phiên toà phúc thẩm, sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, có căn cứ xác định; Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 11 tháng 4 năm 2020, tại nhà anh Đặng Khắc L ở xóm c, xã Nghi L, huyện V, bị cáo T đã có hành vi dùng tay ôm, giữ, sờ vào áo vú và bộ phận sinh dục, sau đó dùng ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay trái đút sâu vào khoảng 02cm đến 03cm bên trong âm hộ của cháu Đặng Thị Kim L để thỏa mãn nhu cầu tình dục của mình. Khi cháu L chống cự, giật mạnh tay của T ra thì T mới dừng lại. Tại thời điểm, cháu L mới 16 tuổi 05 tháng 12 ngày. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo TĐặng Đức Tđã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội "Hiếp dâm" theo khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo TĐặng Đức Tthấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của phụ nữ được pháp luật bảo vệ. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đã xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên trong vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây tổn thương nghiêm trọng cơ thể của người bị hại và hiện tại người bị hại đã dần ổn định về mặt tinh thần. Hơn nữa, trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu, gia đình gặp hoàn cảnh quá khó khăn, có con nhỏ bị bệnh hiểm nghèo mới qua đời. Do đó cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Đức T.

Sửa Bản án sơ thẩm; giảm nhẹ hình phạt tù, không cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng khoản 4 Điều 141; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo TĐặng Đức T02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Hiếp dâm". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 4 năm 2020 đến ngày 01 tháng 06 năm 2020.

Về án phí: Bị cáo TĐặng Đức Tkhông phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND,VKSND,CA huyện c;
- Chi cục THADS c;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã c;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phấn